



ISO 9001 - 2000

BỘ TÀI CHÍNH TRUNG TÂM THẨM ĐỊNH GIÁ

Trụ sở chính: Số 3 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội
Tel: 0804 4186 - 0804 3139 - 04.843 2171 *Fax: 04.847 2271

Chi nhánh:
TP. Hồ Chí Minh: 49 Pasteur (Lầu 7) - Quận 1
Tel: 08.821 8874 - 08.914 2930 *Fax: 08.821 8901
TP. Hải Phòng: 58/266 Trần Nguyên Hãn - P. Niệm Nghĩa - Q. Lê Chân
Tel: 031.378 6906 *Fax: 031.378 6907

Văn phòng đại diện:
TP. Thái Nguyên: 63 Hoàng Văn Thụ
Tel: 0280.655 285 *Fax: 0280.655284
TP. Điện Biên: Sở Tài chính Điện Biên
Tel/Fax: 023.831 615



Số: 68/TĐG-QĐ

Hà nội, ngày 31 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THẨM ĐỊNH GIÁ

Về việc sửa đổi, điều chỉnh một số
mức thu tiền thẩm định giá, cung cấp thông tin giá

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THẨM ĐỊNH GIÁ

Căn cứ Quyết định số 38/2004/QĐ-BTC ngày 16/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ thông báo số 3527/TC-QLG ngày 28/3/2005 của Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính thông báo về việc Giá dịch vụ thẩm định giá.

Căn cứ Quyết định số 32/TĐG-QĐ ngày 14/10/2005 của Giám đốc Trung tâm Thẩm định giá về việc quy định mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá và cung cấp thông tin giá của Trung tâm Thẩm định giá - Bộ Tài chính.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi, điều chỉnh một số mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá, cung cấp thông tin giá tại Quyết định số 32/TĐG-QĐ ngày 14/10/2005 của Giám đốc Trung tâm Thẩm định giá như sau:

1.1. Sửa Điều 3: “Mức thu tiền các Hợp đồng tái thẩm định giá được tính bằng 50 - 70% mức thu tiền của Hợp đồng đã thẩm định trước đó”

1.2. Sửa lại các Phụ lục: Quy định mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá và cung cấp thông tin giá như sau:

1.2.1. Phụ lục 1: “**Quy định mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá và cung cấp thông tin giá bất động sản**” điều chỉnh giá dịch vụ của tài sản thẩm định có giá trị dưới 2 tỷ đồng như sau:

STT	Trị giá tài sản (triệu đồng)			Tỷ lệ
	Từ	-	đến dưới	
1	400	-	600	0,650%
2	600	-	800	0,595%
3	800	-	1.000	0,540%
4	1.000	-	1.200	0,485%
5	1.200	-	1.400	0,430%
6	1.400	-	1.600	0,375%
7	1.600	-	1.800	0,320%
8	1.800	-	2.000	0,265%

- Đối với tài sản có giá trị dưới 400.000.000đ, mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá tối thiểu là 2.000.000đ.

1.2.2. Phụ lục 2: “**Quy định mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá và cung cấp thông tin giá động sản**” điều chỉnh giá dịch vụ của tài sản thẩm định có giá trị dưới 2 tỷ đồng như sau:

STT	Trị giá tài sản (triệu đồng)			Tỷ lệ
	Từ	-	đến dưới	
1	220	-	300	0,700%
2	300	-	400	0,680%
3	400	-	500	0,660%
4	500	-	600	0,640%
5	600	-	700	0,620%
11	1.200	-	1.300	0,500%
12	1.300	-	1.400	0,480%
13	1.400	-	1.500	0,460%
15	1.600	-	1.700	0,420%

STT	Trị giá tài sản (triệu đồng)			Tỷ lệ
	Từ	-	đến dưới	
6	700	-	800	0,600%
7	800	-	900	0,580%
8	900	-	1.000	0,560%
9	1.000	-	1.100	0,540%
10	1.100	-	1.200	0,520%
14	1.500	-	1.600	0,440%
16	1.700	-	1.800	0,400%
17	1.800	-	1.900	0,380%
18	1.900	-	2.000	0,360%

NG T
M Đ
GIÁ
★

- Đối với tài sản có giá trị dưới 220.000.000đ, mức thu tiền dịch vụ thẩm định giá tối thiểu là 1.500.000đ.

1.2.3. Phụ lục 3: Sửa lại các mục sau:

Mức thu tiền thẩm định tài sản thanh lý, thu hồi... tính theo tỷ lệ % trên nguyên giá tài sản có quy định tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 nêu trên và Quyết định 32/TĐG-QĐ ngày 14 tháng 10 năm 2005.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông (bà) Phó Giám đốc, Phụ trách các Phòng ban, Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Văn phòng Đại diện và toàn thể cán bộ nhân viên Trung tâm Thẩm định giá chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: + VT
+ TC - KT

GIÁM ĐỐC



Vũ An Khang

